TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2019/QĐST-HNGĐ	*Huyện K, ngày 28 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 149/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lê Thị B, sinh năm 1977

Hộ khẩu thường trú: Thôn T1, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: Thôn Đ5, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng;

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn Đ5, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Việc thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị B và anh Nguyễn Văn T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Minh T1, sinh ngày 08/11/2011 và Nguyễn Quang K, sinh ngày 19/9/2017. Nay anh chị thỏa thuận giao 02 con cho chị B tiếp tục nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi được chấp nhận. Cần giao cháu T1 và cháu K cho chị B nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, hai bên đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ: Đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Bình nhận chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị B và anh Nguyễn Văn T đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 cháu Nguyễn Minh T1, sinh ngày 08/11/2011 và Nguyễn Quang K, sinh ngày 19/9/2017 cho chị B nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; hai bên đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị B nhận chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA.0012251 ngày 20/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị B đã chịu đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lưu Thanh Huyền